TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 05 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn B, sinh năm 1973;
Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường Việt Hưng, tp. H, Q;
Bị đơn: Chị Đặng Thị V (Đặng Thị H), sinh năm 1980;
Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường Việt Hưng, tp H, Q;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/12/2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn B và chị Đặng Thị V;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Lương Văn B và chị Đặng Thị V có 01 con chung là Lương Ngọc A, sinh ngày 17/6/2012. Giao con chung Lương Ngọc A cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi con đủ 18(mười tám) tuổi, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Lương Văn B và chị Đặng Thị V tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Đến nay anh chị cũng không vay nợ tổ chức, cá nhân nào

nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Lương Văn B phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn theo sự thỏa thuận. Trả lại anh B 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh B đã nộp, theo biên lai số 0000398 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp. H;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS tp. H;
- UBND xã Sơn Dương, huyện Hoành Bồ, tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Phương